TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2019/HSST.
Ngày: 05-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: bà Lê Thị Chiến.

Các Hội thẩm nhân nhân: Ông Đặng Ngọc Lực và ông Lường Văn Linh

- ***Thư ký phiên toà***: bà Trần Thị Mai - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La*** *tham gia phiên toà* Ông Lầu A Thống– Kiểm sát viên sơ cấp

Ngày 05 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2019/HSST ngày 06 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Quàng Văn P; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1976 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi ĐKHKTT: Bản C, xã Tông Lạnh, Thuận Châu, Sơn La; quốc tịch Việt Nam; tôn giáo: không; dân tộc: Thái; trình độ học vấn: 4/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; con ông: Quàng Văn D, sinh năm 1954 (Đã chết); con bà: Lường Thị N, sinh năm: 1954; có vợ là Cà Thị T, sinh năm: 1980 và 02 con, lớn nhất 21 tuổi, nhỏ nhất 17 tuổi; tiền án, tiền sự: Không có; bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17-12-2018 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 17/12/2018, Quàng Văn P đang đứng chơi ở khu vực ngã ba xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu thì gặp một nam thanh niên dân tộc Thái (P không biết họ tên và địa chỉ cư trú) đi bộ đến rủ P đi tìm mua ma túy về để cả hai cùng sử dụng. P đồng ý rồi điều khiển xe máy BKS 26M1-020.67 chở nam thanh niên đó lên bản Thôm, xã Thôm Mòn để tìm mua ma túy, trên đường đi nam thanh niên

đưa cho P số tiền 220.000đồng để mua ma túy. Khi đến bản Thôm, P gặp và mua được của một người phụ nữ dân tộc Thái (P không biết họ tên và địa chỉ cư trú) 01 (Một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa một mảnh viên ma túy tổng hợp và một ít Heroine. P cầm gói ma túy vừa mua được rồi cùng nam thanh niên đi vào bụi cây ven đường, mở gói ma túy rồi nghiền nhỏ mảnh viên ma túy tổng hợp trộn lẫn với số Heroine, sau đó san ra một ít P và nam thanh niên đó cùng sử dụng hết. Số ma túy còn lại P san ra thành hai gói, gói bằng nilon màu trắng, P cầm một gói, nam thanh niên cầm một gói để mang về sử dụng. P cầm gói ma túy ở tay phải rồi điều khiển xe máy chở nam thanh niên đó đi xuống ngã ba xã Tông Lạnh, khi đến tiểu khu 5, xã Tông Lạnh thì nam thanh niên xuống xe đi đâu thì P không biết. Khi P đang đỗ xe ven đường Quốc lộ 6A thuộc khu vực tiểu khu 5, xã Tông Lạnh thì bị tổ công tác Công an huyện Thuận Châu bắt quả tang (BL 58-69 hồ sơ)..

Tang vật thu giữ gồm:

1. 01 (Một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng hồng nghi là Heroine trộn lẫn ma túy tổng hợp (Theo Quàng Văn P khai nhận là Heroine trộn lẫn hồng phiến);

2. 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn đen vàng BKS 26M1-020.67, số khung 002558, số máy 002558, xe đã qua sử dụng cũ (Gồm: (Hai khoản) (BL 31-32 hồ sơ).

Hồi 21 giờ 20 phút ngày 17/12/2018 tại phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành cân toàn bộ số bột cục màu trắng hồng nghi là Heroine và ma túy tổng hợp có trong gói nilon màu trắng tạm giứ của Quàng Văn P được khối lượng 0,24 gam (Không phẩy hai mươi bốn gam). Trích 0,10 gam ký hiệu **P1** gửi giám định, còn lại 0,14 gam (Không phẩy mười bốn gam) nhập kho vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định số 105/KLGĐ ngày 21/12/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận Mẫu gửi giám định ký hiệu P1 là ma túy, loại chất Heroin và Methamphetamine. Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được của Quàng Văn P là 0,24 gam Heroine và Methamphetamine (Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định) (BL 16-18 hồ sơ).

Tại phiên tòa, lời khai, lời trình bày ý kiến của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án như: biên bản hỏi cung bị can; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ, niêm phong, mở niêm phong vật chứng của vụ án để lấy mẫu giám định; kết luận giám định.

Bản cáo trạng số 24/CT- VKS ngày 06-3-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố bị cáo Quàng Văn P về tội tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với Quàng Văn P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo. Đề nghị xử phạt bị cáo Quàng Văn P từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 17-12-2018 (là ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo).

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Chấp nhận việc cơ quan điều tra trả cho chị Quàng Thị Thủy, sinh năm 1984, trú tại: Bản Công Mường B, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La 01 (Một) chiếc xe máy BKS 26M1-020.67, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn đen vàng số khung 002558, số máy 002558, xe đã qua sử dụng.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: một phong bì thư niêm phong có viền xanh đỏ, ngoài ghi: Vật chứng nhập kho vụ Quàng Văn P – Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 17-12-2018; P2=0,14 gam heroine và methamphetamin; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo

Lời nói sau cùng của bị cáo Quàng Văn P: Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Nay bị cáo đã thực sự nhận ra lỗi lầm, bị cáo rất ân hận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi tàng trữ trái phép là 0,24 gam heroine và Methamphetamine của bị cáo Quàng Văn P nhằm mục đích sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật. Bởi, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi mua, tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 như quan điểm truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu.

Tại Điều 249 BLHS 2015 quy định:

"1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

……..

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

……

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý và là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Do đó cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 có mức hình phạt từ 01 đến 05 năm đối với bị cáo Quàng Văn P.

[4] Xét nhân thân bị cáo là người chưa có tiền sự, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy mà vẫn cố ý phạm tội nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính nghiêm minh của

pháp luật trong việc đấu tranh với tệ nạn ma túy. Cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tàng trữ ma túy với số lượng không lớn, mục đích chỉ để sử dụng cho bản thân; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; có ông nội là Quàng Văn Chung được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến chống Mĩ cứu nước hạng nhì. Cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự

[7] Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS. Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy không có tài sản và không có khả năng thi hành nên miễn hình phạt bổ xung là phạt tiền cho bị cáo.

[8] Về vật chứng: Đối với 0,14 g chất ma túy, loại chất Heroine và Methamphetamine là vật nhà nước cấm lưu hành cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với 01 (Một) chiếc xe máy BKS 26M1-020.67, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn đen vàng số khung 002558, số máy 002558, xe đã qua sử dụng cũ là phương tiện Quàng Văn P dùng vào việc phạm tội. Qua điều tra xác minh là xe của chị Quàng Thị Thủy (là em gái ruột của bị can), sinh năm 1984, trú tại: Bản Công Mường B, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Việc Phong sử dụng xe đi mua ma túy thì chị Thủy không biết, chị Thủy đã cung cấp giấy tờ mua bán xe và có đơn xin xe. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu đã trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu chị Quàng Thị Thủy là đúng quy định pháp luật, cần chấp nhận.

[10] Đối với nam thanh niên dân tộc Thái, theo Phong khai nhận là người đã rủ và đưa tiền cho Phong đi mua ma túy vào ngày 17/12/2018. Do Phong không biết họ tên và địa chỉ cư trú của nam thanh niên này nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để điều tra xác minh, cần chấp nhận.

Đối với người phụ nữ dân tộc Thái theo Phong khai nhận là người đã bán ma túy cho Phong vào ngày 17/12/2018 tại bản Thôm, xã Thôm Mòn. Do Phong không biết họ tên và địa chỉ cư trú của người phụ nữ này nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ điều tra xác minh, cần chấp nhận

[11] Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự

[12] Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Quàng Văn P 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 17-12-2018 (là ngày bắt giam giữ bị cáo).

Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Chấp nhận việc cơ quan điều tra trả cho chị Quàng Thị Thủy, sinh năm 1984, trú tại: Bản Công Mường B, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La 01 (Một) chiếc xe máy BKS 26M1-020.67, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn đen vàng số khung 002558, số máy 002558, xe đã qua sử dụng.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: một phong bì thư niêm phong có viền xanh đỏ, ngoài ghi: Vật chứng nhập kho vụ Quàng Văn P – Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 17-12-2018; P2=0,14 gam heroine và methamphetamin; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu.

4. Án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo

5. Quyền kháng cáo

Áp dụng Điều 331, 333 BLTTHS năm 2015 báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- UBND xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu:Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lê Thị Chiến